

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2968 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	
Số: 3681	Ngày: 21/10/24
ĐỀ	
Số và ký hiệu HS:	

QUYẾT ĐỊNH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA	
CÔNG VĂN ĐIỂN	
Số: 1581	Ngày: 21/10/2024
ĐỀ	
Số và ký hiệu HS:	

ban hành nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án đề xuất bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Công văn số 6555/BKHĐT-TH ngày 16/8/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông báo số 595-TB/BCSD ngày 10/10/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư đề xuất bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư đề xuất bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: lựa chọn chương trình, nhiệm vụ, dự án của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đối tượng áp dụng: Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Cơ sở vật chất, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHTC.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Kim Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



QUY ĐỊNH

Quy định về chỉ lựa chọn danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án đề xuất bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2168/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐỀ XUẤT BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Việc đề xuất và lựa chọn danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án đề xuất bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phải đảm bảo:

1. Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, quy định của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ; Các nhiệm vụ theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Chiến lược, Quy hoạch, Đề án, Chương trình,...) phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển của đất nước, của ngành Giáo dục, bảo đảm mục tiêu phát triển bền vững, hài hòa giữa kinh tế và xã hội, phù hợp với Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1292/QĐ-TTg ngày 24/8/2020 và phù hợp với định hướng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của các đơn vị.

3. Đề xuất danh mục chương trình, dự án tập trung, không phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Tập trung ưu tiên đề xuất bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành và phát huy hiệu quả các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án kết nối, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

4. Chỉ đề xuất bố trí kế hoạch vốn đối với các chương trình, nhiệm vụ, dự án có khả năng thực hiện và giải ngân (theo kế hoạch) trong giai đoạn 2026 - 2030.

5. Tính toán hợp lý cơ cấu nguồn lực ngân sách trung ương và nguồn thu hợp pháp của các đơn vị dành để đầu tư phù hợp về quyền tự chủ tài chính của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm ngân sách trung ương giữ vai trò chủ đạo, ưu tiên các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng cân đối và sẵn sàng đóng góp vốn đối ứng từ nguồn thu hợp pháp để tham gia vào các chương trình, nhiệm vụ, dự án; tăng cường huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, đẩy mạnh việc

*

thu hút các nguồn vốn xã hội để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng.

II. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐỀ XUẤT BỔ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Đối với kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước

a) **Ưu tiên 1:** Các chương trình, nhiệm vụ, dự án: (i) có nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01/01/2015 (nếu còn); (ii) còn vốn ứng trước phải thu hồi theo quy định tại Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22/6/2023 của Quốc hội; (iii) đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; (iv) chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định.

b) **Ưu tiên 2:** Các chương trình, nhiệm vụ, dự án thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh các Vùng và các chỉ đạo khác của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các chương trình, dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đề xuất chương trình, dự án.

c) **Ưu tiên 3:** Các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa được bố trí vốn; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án khởi công mới giai đoạn 2026 - 2030 và giai đoạn 2031 - 2035; các chương trình, dự án đầu tư công quan trọng, trọng điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 2510/QĐ-BGDĐT ngày 13/9/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành “Nguyên tắc, tiêu chí xác định chương trình, đề án, dự án đầu tư công quan trọng, trọng điểm của Bộ, ngành Giáo dục”.

d) **Ưu tiên 4:** Các chương trình, nhiệm vụ, dự án, công trình thiết yếu, cấp thiết hết niên hạn sử dụng, xuống cấp, không đảm bảo an toàn theo quy định, không đáp ứng yêu cầu về phòng cháy chữa cháy,... phải xây mới trong giai đoạn trung hạn 2026 - 2030; đầu tư xây dựng, nâng cấp và hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo nguồn nhân lực về khoa học cơ bản, kỹ thuật, nghệ thuật, thể thao, nguồn nhân lực chất lượng cao (trong đó tập trung cho các lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, đường sắt cao tốc, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo,...).

đ) **Ưu tiên 5:** Các chương trình, nhiệm vụ, dự án còn lại đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Đầu tư công.

Ngoài các ưu tiên trên, đối với một số chương trình, nhiệm vụ, dự án đặc thù của ngành, Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét, quyết định.

2. Đối với kế hoạch vốn từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị dành để đầu tư

a) Ưu tiên thanh toán các khoản nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01/01/2015 (nếu còn); hoàn trả các khoản ứng trước (nếu có); hoàn trả các khoản vốn vay đến hạn thanh toán, dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn.

b) Các dự án dùng nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư và đối ứng của dự án có sử dụng vốn ngân sách trung ương, phù hợp với khả năng cân đối vốn và tiến độ thực hiện dự án.

c) Dự án sử dụng 100% nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư đã hoặc dự kiến có đủ thủ tục đầu tư theo quy định (được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, không vướng mắc về quy hoạch, giải phóng mặt bằng, tái định cư, phòng cháy chữa cháy,...)./.

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 10 năm 2024

Quyết định số 2968/QĐ-BGDĐT ngày 18/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án đề xuất bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹

Kính chuyển²:	Ban Giám hiệu
Ý kiến của Ban Giám hiệu³:	
..... - CT NAT, BAN - P (SVC) <i>tham vấn kỹ, tham mưu</i> <i>của cơ an phụ hợp.</i> - <i>Các đơn vị</i>	
Thời hạn hoàn thành:	
Ý kiến của lãnh đạo đơn vị chủ trì thực hiện⁴:	
.....	
Thời hạn hoàn thành:	
Ý kiến của lãnh đạo đơn vị phối hợp thực hiện⁵:	
.....	
Thời hạn hoàn thành:	
Ý kiến đề xuất của người giải quyết⁶:	
.....	

* Đơn vị chủ trì thực hiện.
¹ Ghi tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; cơ quan (tổ chức) ban hành và trích yếu nội dung của văn bản đến.
² Phần này dành cho Trường Phòng TCHC: ghi rõ tên của thành viên Ban Giám hiệu sẽ cho ý kiến chỉ đạo đối với văn bản đến này
³ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của Ban Giám hiệu giao đơn vị, cá nhân chủ trì; các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có); thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến phân phối, giải quyết, ký tên.
⁴ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của lãnh đạo đơn vị, cá nhân chủ trì giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến, ký tên.
⁵ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của lãnh đạo đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến, ký tên.
⁶ Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân và ngày tháng đề xuất ý kiến, ký tên.